

Số: /QĐ-UBND

Ngọc Hà, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ
trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm
lĩnh vực nông nghiệp và công thương
trên địa bàn phường Ngọc Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NGỌC HÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 53/2025/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp và công thương trên địa bàn phường Ngọc Hà".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Đ/c Chủ tịch UBND phường;
- Các đ/c PCT UBND phường;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc phường;
- UBMTTQ Việt Nam phường;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Hà Thanh

QUY CHẾ
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG THƯƠNG
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NGỌC HÀ
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026
của UBND phường Ngọc Hà)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nội dung, hình thức, cách thức thực hiện dân chủ trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) lĩnh vực nông nghiệp và công thương trên địa bàn phường Ngọc Hà, bao gồm: công khai thông tin; nhân dân bàn, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát; trách nhiệm của UBND phường, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp và công thương trên địa bàn.

2. Quy chế này áp dụng đối với UBND phường, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý nhà nước về ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương; tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp và công thương trên địa bàn phường Ngọc Hà; Nhân dân sinh sống và làm việc trên địa bàn phường.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong quản lý nhà nước về ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương

1. Bảo đảm quyền của nhân dân, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm được công khai thông tin, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý nhà nước về ATTP theo quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm sự quản lý thống nhất của Nhà nước, vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát, phản biện và vận động nhân dân thực hiện an toàn thực phẩm.

3. Việc thực hiện dân chủ phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của cơ quan quản lý nhà nước và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, đồng thời phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ.

5. Tôn trọng ý kiến đóng góp của nhân dân; kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của nhân dân về an toàn thực phẩm.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện dân chủ đối với công tác quản lý nhà nước về ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương

1. Công dân có quyền:

a) Được cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về các nội dung liên quan đến công tác quản lý ATTP được công khai theo quy định;

b) Tham gia ý kiến, bàn bạc các nội dung về bảo đảm ATTP trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP và vi phạm quy chế thực hiện dân chủ trong quản lý ATTP.

2. Công dân có nghĩa vụ:

a) Tuân thủ quy định của pháp luật về ATTP và quy chế này;

b) Tích cực tham gia ý kiến, phản ánh kịp thời các hành vi vi phạm ATTP đến cơ quan có thẩm quyền;

c) Chấp hành quyết định của cộng đồng dân cư, chính quyền địa phương trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm;

d) Tôn trọng và bảo đảm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm khi chưa được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc chưa thực hiện cam kết, tự công bố sản phẩm theo quy định.

2. Sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, thực phẩm hết hạn sử dụng, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, thực phẩm có chứa chất cấm hoặc vượt ngưỡng cho phép.

3. Cản trở, chống đối việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước hoặc của cộng đồng.

4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, ảnh hưởng đến hoạt động quản lý nhà nước hợp pháp.

5. Bao che, cản trở hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến việc thực hiện dân chủ.

Điều 5. Quyền của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

1. Được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các thông tin công khai theo quy định tại Chương II Quy chế này.

2. Được tham gia góp ý vào dự thảo các văn bản quản lý liên quan đến ATTP do UBND phường tổ chức lấy ý kiến.

3. Được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan quản lý, cán bộ, công chức hoặc của tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

4. Được yêu cầu cơ quan quản lý giải trình, cung cấp thông tin về kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm có liên quan đến cơ sở của mình.

Chương II

CÔNG KHAI THÔNG TIN TRONG QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG THƯƠNG

Điều 6. Những nội dung phải công khai

1. Kế hoạch công tác ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương hằng năm của UBND phường.

2. Danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương; danh sách cơ sở đã tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm lĩnh vực nông nghiệp và công thương thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường.

3. Kết quả kiểm tra, đánh giá phân loại, xử lý vi phạm ATTP đối với các cơ sở thuộc lĩnh vực nông nghiệp và công thương trên địa bàn.

4. Danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ mất ATTP cao cần ưu tiên giám sát.

5. Các quy định của pháp luật về ATTP có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm và cộng đồng dân cư.

6. Quy trình, thủ tục hành chính về ATTP thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường .

7. Thông tin về các vụ ngộ độc thực phẩm, các sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn (sau khi có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền).

8. Kết quả lấy ý kiến nhân dân về các nội dung liên quan đến quản lý ATTP (nếu có) và kết quả giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân.

9. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hình thức công khai thông tin

1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

a) Niêm yết thông tin tại trụ sở UBND phường, tại nhà văn hóa và các điểm sinh hoạt cộng đồng ở các tổ dân phố.

b) Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của phường.

c) Thông qua Trường ban công tác Mặt trận, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến nhân dân.

d) Thông qua hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND phường với nhân dân.

e) Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

g) Gửi văn bản trực tiếp, qua email, Zalo hoặc các ứng dụng tin nhắn khác đến từng cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2. Căn cứ điều kiện thực tế, UBND phường có thể lựa chọn một hoặc kết hợp nhiều hình thức công khai phù hợp.

Điều 8. Thời điểm và thời hạn công khai thông tin

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 6 Quy chế này, chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, UBND phường phải tổ chức công khai thông tin.

2. Thời gian niêm yết thông tin ít nhất là 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Đối với thông tin là kết quả kiểm tra, đánh giá phân loại, xử lý vi phạm ATTP quy định tại khoản 3 Điều 6 Quy chế này, phải được công khai trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định xử lý vi phạm (đối với hình thức xử phạt vi phạm hành chính) hoặc kể từ ngày có văn bản kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

Chương III

NHÂN DÂN BÀN, THAM GIA Ý KIẾN TRONG QUẢN LÝ ATTP LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG THƯƠNG

Điều 9. Những nội dung nhân dân bàn và quyết định

1. Chủ trương và mức đóng góp của nhân dân cho các hoạt động bảo đảm ATTP mang tính cộng đồng trên địa bàn tổ dân phố hoặc phường (nếu có).

2. Việc thu, chi, quản lý các khoản đóng góp của nhân dân cho công tác bảo đảm ATTP tại cộng đồng dân cư (nếu có) ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.

3. Xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước về bảo đảm ATTP của cộng đồng dân cư (nếu có).

4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cộng đồng dân cư về bảo đảm ATTP không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với thuần phong, mỹ tục và đạo đức xã hội.

Điều 10. Hình thức và cách thức lấy ý kiến nhân dân

1. UBND phường quyết định lựa chọn hình thức lấy ý kiến nhân dân phù hợp với nội dung, tính chất, yêu cầu và điều kiện thực tế của phường, bao gồm:

- a) Tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND phường với nhân dân;
- b) Tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư tại các tổ dân phố;
- c) Phát phiếu lấy ý kiến đến từng hộ gia đình;
- d) Thông qua hòm thư góp ý, đường dây nóng;
- e) Thông qua Ban công tác Mặt trận ở tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội;

g) Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của phường;

h) Thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội hoạt động hợp pháp.

2. Thời gian lấy ý kiến nhân dân ít nhất là 20 ngày kể từ ngày công khai nội dung lấy ý kiến, trừ trường hợp pháp luật có quy định cụ thể khác.

Điều 11. Trách nhiệm giải trình và tiếp thu ý kiến

1. Chủ tịch UBND phường chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của nhân dân; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của nhân dân.

2. Kết quả tổng hợp ý kiến, nội dung giải trình, tiếp thu phải được công khai đến nhân dân theo quy định tại Chương II Quy chế này.

3. Trường hợp quyết định của cấp có thẩm quyền có nội dung khác với ý kiến của đa số nhân dân thì cơ quan có thẩm quyền phải giải trình, nêu rõ lý do và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Chương IV

NHÂN DÂN KIỂM TRA, GIÁM SÁT TRONG QUẢN LÝ ATTP LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG THƯƠNG

Điều 12. Nội dung kiểm tra, giám sát

1. Công dân kiểm tra việc thực hiện các nội dung về an toàn thực phẩm mà nhân dân đã bàn và quyết định theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

2. Công dân giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP của UBND phường, cán bộ, công chức phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị trong công tác quản lý ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương.

3. Giám sát việc chấp hành các quy định về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

Điều 13. Hình thức kiểm tra, giám sát

1. Công dân trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động lao động, sản xuất, sinh hoạt hàng ngày; quan sát, tìm hiểu, tiếp cận thông tin được công khai; tham dự hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND phường với nhân dân, hội nghị tiếp xúc cử tri.

2. Công dân thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân phường, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

3. Công dân phản ánh, kiến nghị trực tiếp hoặc bằng văn bản đến UBND phường, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Tổ trưởng tổ dân phố, Ban công tác Mặt trận ở tổ dân phố hoặc đến các tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 14. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của nhân dân

1. Khi phát hiện hành vi vi phạm, công dân có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến UBND phường, Chủ tịch UBND phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

2. Cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận có trách nhiệm xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời; trường hợp không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn hoặc chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3. Công dân chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với cơ quan có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát.

Điều 15. Vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân phường

1. Hội đồng nhân dân phường thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp và công thương của UBND phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn.

2. Nội dung giám sát bao gồm:

a) Việc ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, đề án về ATTP thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường;

b) Việc thực hiện công khai thông tin, lấy ý kiến nhân dân, giải trình, tiếp thu ý kiến theo quy định của pháp luật và Quy chế này;

c) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân liên quan đến ATTP và việc thực hiện dân chủ trong quản lý ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương;

d) Việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, kiến nghị sau giám sát của Hội đồng nhân dân phường.

3. Hội đồng nhân dân phường có thể:

a) Thành lập Đoàn giám sát chuyên đề, tổ chức khảo sát, thu thập ý kiến cử tri về công tác quản lý ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương;

b) Yêu cầu UBND phường, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và các cơ quan liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ giám sát;

c) Xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về ATTP nếu để xảy ra vi phạm nghiêm trọng hoặc không thực hiện đúng quy định về dân chủ cơ sở.

4. Định kỳ hằng năm, tại kỳ họp giữa năm hoặc cuối năm, Hội đồng nhân dân phường xem xét báo cáo của UBND phường về kết quả thực hiện dân chủ trong công tác quản lý an toàn thực phẩm và có thể ban hành nghị quyết giám sát chuyên đề.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 16. Trách nhiệm của UBND phường và Chủ tịch UBND phường

1. Tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện công khai thông tin, tổ chức lấy ý kiến nhân dân theo đúng quy định.

3. Chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân về an toàn thực phẩm và việc thực hiện dân chủ trong quản lý an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp và công thương.

4. Định kỳ hằng năm báo cáo UBND Thành phố về kết quả thực hiện dân chủ trong công tác quản lý ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương.

5. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định của Quy chế này.

6. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Hội đồng nhân dân phường về tình hình thực hiện dân chủ trong quản lý an toàn thực phẩm theo yêu cầu giám sát.

Điều 17. Trách nhiệm của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

1. Là cơ quan thường trực, giúp UBND phường thực hiện Quy chế này trong quản lý ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện việc công khai thông tin quy định tại Chương II của Quy chế này.

3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức lấy ý kiến nhân dân theo quy định tại Chương III của Quy chế này.

4. Tiếp nhận, tổng hợp và tham mưu giải quyết kiến nghị, phản ánh của công dân về an toàn thực phẩm; kịp thời báo cáo UBND phường những vấn đề vượt thẩm quyền.

5. Bố trí công chức chuyên môn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế; định kỳ báo cáo UBND phường kết quả thực hiện.

6. Trong quá trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của công dân hoặc cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, nếu vượt quá thẩm quyền, phải kịp thời hướng dẫn, chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền và thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đã phản ánh biết.

Điều 18. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

1. Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về ATTP lĩnh vực nông nghiệp và công thương và Quy chế này.

2. Tham gia giám sát việc thực hiện dân chủ trong quản lý ATTP; tổng hợp và chuyển kiến nghị, phản ánh của nhân dân đến UBND phường.

3. Phối hợp với UBND phường trong việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, tổ chức hội nghị đối thoại, trao đổi giữa UBND phường với nhân dân về các vấn đề ATTP.

Điều 19. Trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp và công thương

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về ATTP, các quy định về công khai thông tin và thực hiện dân chủ theo quy định của Quy chế này.

2. Cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

3. Tiếp thu, giải trình và khắc phục kịp thời các tồn tại, thiếu sót theo kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước, của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và ý kiến giám sát của nhân dân.

4. Chủ động thông báo cho UBND phường (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) khi cơ sở bắt đầu hoạt động, tạm ngừng hoạt động, thay đổi quy mô, địa điểm, ngành nghề hoặc chủ cơ sở.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày UBND phường Ngọc Hà ban hành Quyết định kèm theo Quy chế này.

Điều 22. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. UBND phường, phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về UBND phường để xem xét, hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.